Hang II	Trần Lâm Đa Ly	Kiến Thiết	3m 59
Hang III	Nguyễn Lê Phương Quỳnh	Bạch Đằng	3m 54
Nhảy xa Nam 8-9			
Hạng I	Phan Hoàng Nam	Bàn Cờ	5m 65
Hang II	Đoàn Thái Minh Hùng	Kiến Thiết	4m 81
Hang III	Nguyễn Trần Minh Đạt	Lê Lợi	4m 65
Nhảy cao Nữ 8-9			
Hạng I	Nguyễn Thanh Hằng	Bàn Cờ	1m 25
Hang II	Ngô Yến Nhi	Bạch Đằng	1m 20
Hang III	Đinh Thị Bảo Trâm	Lê Lợi	1m 15
Nhảy cao Nam 8-9			
Hạng I	Phan Hoàng Nam	Bàn Cờ	1m 60
Hang II	Nguyễn Lê Thiên Bảo	Lê Lợi	1m 55
Hang III	Trần Nguyễn Minh Đạt	Lê Lợi	1m 55
Ném Bóng Nữ 8-9			
Hạng I	Nguyễn Diệu Anh	Colette	43m 57
Hang II	Ngô Yến Nhi	Bạch Đằng	40m 53
Hang III	Nguyễn Ngọc Trà My	Bàn Cờ	36m 11
Ném Bóng Nam 8-9			
Hạng I	Huỳnh Phan Bảo Nghi	Bàn Cờ	54m 65
Hang II	Nguyễn Trọng Hiếu	Bàn Cờ	52m 72
Hang III	Bùi Quốc Thắng	Bạch Đằng	51m 43
TS 4x100m Nữ 8-9			
Hạng I		Bàn Cờ	57. 85
Hang II		Bạch Đằng	65. 86
Hang III		Lê Lợi	66. 25
TS 4x100m Nam 8-9			
Hạng I		Bàn Cờ	49. 67
Hang II		Lê Quý Đôn	51. 87
Hang III		Lê Lợi	52. 11
TS 4x400m Nữ 8-9			
Hạng I		Bàn Cờ	5. 38. 91
Hang II		Lê Quý Đôn	5. 58. 08
Hang III		Kiến Thiết	6. 12. 88
TS 4x400m Nam 8-9			
Hạng I		Bàn Cờ	4. 12. 31
Hang II		Lê Quý Đôn	4. 29. 28
Hang III		Đoàn Thị Điểm	4. 43. 97

TS 4x100m Nữ 6-7			
Hạng I		Bàn Cờ	61. 07
Hang II		Hai Bà Trưng	66. 35
Hang III		Lê Quý Đôn	67. 53
TS 4x100m Nam 6-7			
Hạng I		Lê Quý Đôn	58. 82
Hang II		Colette	59. 39
Hang III		Lê Lợi	59. 84
TS 4x400m Nữ 6-7			
Hạng I		Bàn Cờ	5. 29. 24
Hang II		Hai Bà Trưng	6. 08. 19
Hang III		Đoàn Thị Điểm	6. 12. 13
TS 4x400m Nam 6-7			
Hạng I		Bàn Cờ	5.12. 50
Hang II		Hai Bà Trưng	5. 14. 10
Hang III		Lê Lợi	5. 16. 29
60m Nữ 8-9			
Hạng I	Võ Anh Thy	Bàn Cờ	8. 37
Hang II	Huỳnh Bùi Hoàng My	Bạch Đằng	9. 16
Hang III	Trần Lâm Đa Ly	Kiến Thiết	9. 26
60m Nam 8-9			
Hạng I	Phạm Nguyễn Quốc An	Lê Quý Đôn	7. 53
Hang II	Vũ Thành Đạt	Lê Lợi	7. 56
Hang III	Đặng Nguyễn Tân	Bàn Cờ	7. 84
100m Nữ 8-9			
Hạng I	Võ Anh Thy	Bàn Cờ	13. 89
Hang II	Phạm Thị Tố Tâm	Á Châu	15. 37
Hang III	Lê Hoàng Thảo Ngọc	Colette	15. 65
100m Nam 8-9			
Hạng I	Phạm Nguyễn Quốc An	Lê Quý Đôn	12. 18
Hang II	Đoàn Thái Minh Hùng	Kiến Thiết	12. 63
Hang III	Mai Hoàng Đăng Khoa	Á Châu	12. 71
200m Nữ 8-9			
Hạng I	Võ Đoàn Bảo Trân	Bàn Cờ	30. 07
Hang II	Trần Thị Kim Ngân	Bàn Cờ	31. 20
Hang III	Phạm Nhật Anh Thơ	Lê Quý Đôn	33. 50
200m Nam 8-9			
Hạng I	Phạm Nguyễn Quốc An	Lê Quý Đôn	24. 28
Hang II	Trần Minh Quân	Bàn Cờ	26. 78
Hang III	Nguyễn Phúc Khang	Bàn Cờ	27. 02
400m Nữ 8-9			
Hạng I	Thái Phương Thảo	Bàn Cờ	68. 17
Hang II	Võ Đoàn Bảo Trân	Bàn Cờ	76. 44
Hang III	Phạm Nhật Anh Thơ	Lê Quý Đôn	80. 38
400m Nam 8-9			
Hạng I	Đặng Nguyễn Tân	Bàn Cờ	58. 24
Hang II	Nguyễn Phúc Khang	Bàn Cờ	63. 07
Hang III	Phạm Tuấn Đạt	Hai Bà Trưng	64. 61
800m Nữ 8-9			
Hạng I	Thái Phương Thảo	Bàn Cờ	2. 57. 63
Hang II	Võ Đoàn Bảo Trân	Bàn Cờ	3. 03. 33
Hang III	Nguyễn Thị Hồng Nga	Kiến Thiết	3. 21. 38
800m Nam 8-9			
Hạng I	Phạm Tuấn Đạt	Hai Bà Trưng	2.34. 33
Hang II	Trần Lê Anh Quốc	Đoàn Thị Điểm	2. 35. 84
Hang III	Trần Minh Quân	Bàn Cờ	2. 37. 35
Nhảy xa Nữ 8-9			
Hạng I	Trần Thị Kim Ngân	Bàn Cờ	4m 54

Nội Dung	Họ và Tên	Trường Học	Thành Tích
60m Nữ 6-7			
Hạng I	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	Bàn Cờ	9' 01
Hang II	Nguyễn Bảo Hân	Hai Bà Trưng	9' 04
Hang III	Trần Ngọc Bảo Nghi	Bàn Cờ	9' 30
60m Nam 6-7			
Hạng I	Nguyễn Anh Khoa	Bàn Cờ	8' 10
Hang II	Phan Anh Tú	Đoàn Thị Điểm	8' 29
Hang III	Nguyễn Biện Thiên Bảo	Lê Quý Đôn	8' 37
100m Nữ 6-7			
Hạng I	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	Bàn Cờ	14. 47
Hang II	Đinh Trần Khanh Linh	Bàn Cờ	14.76
Hang III	Nguyễn Bảo Hân	Hai Bà Trưng	15.18
100m Nam 6-7			
Hạng I	Nguyễn Anh Khoa	Bàn Cờ	13 . 47
Hang II	Nguyễn Biện Thiên Bảo	Lê Quý Đôn	13. 96
Hang III	Phạm Huỳnh Tuấn Minh	Colette	14. 39
200m Nữ 6-7			
Hạng I	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	Bàn Cờ	30' 89
Hang II	Đinh Trần Khanh Linh	Bàn Cờ	32' 00
Hang III	Phạm Thái Lan Anh	Bạch Đằng	34' 49
200m Nam 6-7			
Hạng I	Đàm Huy Vũ	Lê Lợi	30. 50
Hang II	Phạm Tường Nhân	Colette	30. 59
Hang III	Trần Quang Khải	Kiến Thiết	30 . 83
400m Nữ 6-7			
Hạng I	Trần Ngọc Bảo Nghi	Bàn Cờ	76. 04
Hang II	Phạm Ngọc Lan	Hai Bà Trưng	84. 10
Hang III	Nguyễn Ngọc Khánh Trân	Đoàn Thị Điểm	88. 51
400m Nam 6-7			
Hạng I	Phạm Anh Khang	Lê Lợi	71. 82
Hang II	Nguyễn Đăng Thừa Lương	Hai Bà Trưng	73. 47
Hang III	Nguyễn Khánh	Bạch Đằng	76. 40
Nhảy xa Nữ 6-7			
Hạng I	Bùi Hồ Thanh Thương	Đoàn Thị Điểm	3m 79
Hang II	Trần Ngọc Bảo Nghi	Bàn Cờ	3m 79
Hang III	Lê Hoàng Tuyết Minh	Lê Quý Đôn	3m 61
Nhảy xa Nam 6-7			
Hạng I	Nguyễn Anh Khoa	Bàn Cờ	4m 87
Hang II	Phạm Anh Tú	Đoàn Thị Điểm	4m 45
Hang III	Nguyễn Khánh	Bạch Đằng	4m 43
Nhảy cao Nữ 6-7			
Hạng I	Bùi Hồ Thanh Thương	Đoàn Thị Điểm	1m 15
Hang I	Hoàng Vũ Quỳnh Như	Hai Bà Trưng	1m 10
Hang III	Ngô Thị Minh Tâm	Bàn Cờ	1m 10
Nhảy cao Nam 6-7			
Hạng I	Phạm Anh Tú	Đoàn Thị Điểm	1m 40
Hang II	Nguyễn Thế Phúc	Lê Lợi	1m35
Hang III	Đoỗ Lê Huy Hoàng	Lê Lợi	1m30
Ném Bóng Nữ 6-7			
Hạng I	Đinh Gia Bảo Nghi	Bạch Đằng	32m 25
Hang II	Nguyễn Hồ Phương Di	Bàn Cờ	31m 49
Hang III	Tất Ngọc Thi	Bàn Cờ	30m91
Ném Bóng Nam 6-7			
Hạng I	Lê Dương Thái Bảo	Colette	51m 76
Hang II	Nguyễn Văn Tùng	Đoàn Thị Điểm	48m 35
Hang III	Nguyễn Khánh	Bạch Đằng	46m 62

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 3, ngày tháng 12 năm 2017

THÔNG BÁO KẾT QUẢ
GIẢI VÔ ĐỊCH ĐIỀN KINH HỌC SINH QUẬN 3
NĂM HỌC 2017-2018

I-Thời gian : Sáng & chiều ngày 9 - 10/10/2017
II-Đia điểm : Trung tâm TDTT Thống Nhất
III-Các trường tham dự : Khối cấp II có 10 trường, 243 vđv.

Stt	Trường	VĐV/Nữ	Vàng	Bạc	Đồng	Ghi Chú
1	Bàn Cờ	44/24	22	10	7	
2	Hai Bà Trưng	16/5	4	6	2	
3	Lê Quý Đôn	30/13	4	4	5	
4	Đoàn Thị Điểm	35/16	3	3	4	
5	Lê Lợi	29/12	2	4	8	
6	Colette	12/2	2	2	2	
7	Bạch Đằng	48/22	1	4	5	
8	Kiến Thiết	21/9		4	4	
9	Á Châu	4/2		1	1	
10	Thăng Long	4/2				
	Tổng Cộng		38	38	38	

IV-Nhận xét và đánh giá:
-Sân bãi và dụng cụ đảm bảo về chuyên môn.
-Có 2 trường không tham dự : Lương Thế Vinh, Phan Sào Nam

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lương Quốc Thiện

TRƯỞNG BM ĐIỀN KINH

Nguyễn Đức Tài